

Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Ninh Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hải T**, sinh năm: 1987; địa chỉ: số nhà B, ngõ D, đường K, phố P, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị Minh T1**, sinh năm 1978; địa chỉ: Công ty L1 và cộng sự, 62 V, thành phố N.

- **Bị đơn: Chị Đinh Thị D**, sinh năm: 1989; địa chỉ: số nhà C, ngõ D, đường K, phố P, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Hải T** và chị **Đinh Thị D**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Hải T và chị Đinh Thị D có 03 con chung là cháu Nguyễn Trung K, sinh ngày 13/01/2013, cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 07/12/2014 và cháu Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 16/10/2018. Giao cho anh Nguyễn Hải T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Trung K, cháu Nguyễn Gia L, cháu Nguyễn Tuấn C cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Đinh Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Hải T tự nguyện nộp số tiền án phí ly hôn 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí anh T phải nộp được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0000188 ngày 18/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, anh T còn được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP Ninh Bình;
- THADS TP Ninh Bình;
- Các đương sự;
- UBND phường Phúc Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Diệu Oanh

